TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 97/2023/QĐST-HNGĐ	*Ninh Sơn, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 203/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm: 1983

Bị đơn: Anh Trần Thuận H, sinh năm: 1979

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Trần Thuận H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 03 con chung tên Trần Thị Quỳnh N, sinh năm 2001, Trần Nhân H1, sinh năm 2003 và Trần Thị Quỳnh T1, sinh năm 2005. Các con đã trên 18 tuổi, lao động tự túc lo cho bản thân được nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Hai người tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh T đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001333 ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Minh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- CC THADS huyện N;
- UBND xã Q;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Na